

MÃ ĐỀ: 100

Thời gian: 50 phút (không kể thời gian phát đề)

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Khối đoàn kết dân tộc Việt Nam đã được hình thành từ khi nào?

- A. Từ thời dựng nước Văn Lang - Âu Lạc. B. Từ khi thắng lợi 1000 năm Bắc thuộc.
C. Từ khi giành được nền độc lập tự chủ. D. Từ khi giặc phương Bắc sang xâm lược.

Câu 2. Nội dung nào sau đây **không** phải là cơ sở thành lập Liên bang Cộng hòa XHCN Xô viết (1922)?

- A. Các nước Xô viết liên minh với nhau chống Nga hoàng.
B. Sự tự nguyện của các nước Cộng hòa Xô viết.
C. Sự phát triển không đồng đều về kinh tế, văn hóa.
D. Yêu cầu hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển.

Câu 3. Thời Bắc thuộc, cuộc khởi nghĩa nào sau đây của nhân dân Việt Nam chống lại ách thống trị của nhà Đường?

- A. Khởi nghĩa Tây Sơn. B. Khởi nghĩa Lý Bí.
C. Khởi nghĩa Lam Sơn. D. Khởi nghĩa Phùng Hưng.

Câu 4. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng nguyên nhân thắng lợi của chiến thắng Bạch Đằng (năm 938)?

- A. Quân Nam Hán chủ quan, hiếu chiến, không thông thạo địa hình.
B. Nhân dân Việt Nam có tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh bất khuất.
C. Quân Nam Hán lực lượng ít, khí thế chiến đấu kém cỏi, vũ khí thô sơ.
D. Tài thao lược và vai trò chỉ huy của Ngô Quyền cùng các tướng lĩnh khác.

Câu 5. Nguyên thủ các quốc gia nào đã tham dự Hội nghị Ianta (2-1945)?

- A. Anh - Pháp - Mỹ. B. Liên Xô - Mỹ - Anh.
C. Anh - Pháp - Đức. D. Mỹ - Liên Xô - Trung Quốc.

Câu 6. Nét khác biệt giữa Trật tự đa cực so với Trật tự hai cực I-an-ta?

- A. Sự thống trị của một siêu cường duy nhất. B. Sự xuất hiện của nhiều trung tâm quyền lực.
C. Quan hệ quốc tế trở nên căng thẳng. D. Sự ổn định và hòa bình toàn cầu.

Câu 7. Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng về Trật tự thế giới hai cực I-an-ta (1945-1991)?

- A. Giải quyết được mọi mâu thuẫn giữa các nước tham gia chiến tranh.
B. Hình thành trên cơ sở thỏa thuận giữa các nước có cùng chế độ chính trị.
C. Hình thành trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của tất cả các nước tham chiến.
D. Phản ánh quá trình thỏa hiệp và đấu tranh giữa các cường quốc.

Câu 8. Năm 1995, quốc gia nào sau đây gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Thái Lan. B. Lào. C. Bru-nây. D. Việt Nam.

Câu 9. Giai đoạn 1967-1976, ASEAN coi trọng vấn đề chính trị - an ninh vì

- A. hòa bình ở Campuchia trở thành tâm điểm khu vực.
B. Mỹ tăng cường can thiệp vào Đông Dương.
C. Chiến tranh lạnh tác động sâu sắc đến khu vực.
D. Xu thế toàn cầu hóa phát triển mạnh mẽ.

Câu 10. Một trong ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN thành lập năm 2015 là

- A. Văn hóa - xã hội. B. Tài chính. C. Quân sự. D. Pháp luật.

Cho đoạn tư liệu, trả lời các câu hỏi từ 11 đến 13:

“Sáng 19-8, hàng chục vạn người dân nội thành, ngoại thành xuống đường biểu dương lực lượng. Tất cả tập trung trước Nhà hát lớn. Đúng 11 giờ Ủy ban khởi nghĩa đọc lời kêu gọi khởi nghĩa. Sau đó, cuộc mít tinh biến thành cuộc biểu tình vũ trang giành chính quyền. Quân chúng cách mạng có sự hỗ trợ của các đội tự vệ chiến đấu lần lượt chiếm các cơ quan đầu não của địch: Phủ Khâm sai Bắc Bộ, Sở mật thám, Sở cảnh sát Trung ương, Sở bưu điện, Trại bảo an binh. Tối ngày 19/8/1945, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội đã kết thúc hoàn toàn thắng lợi.”

(Trương Hữu Quýnh, *Đại cương Lịch sử Việt Nam toàn tập*, NXB Giáo dục, 2008, tr.826)

Câu 11. Ngày 19/8/1945, địa phương giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám là

- A. Hà Nội. B. Hà Tiên. C. Cao Bằng. D. Bắc Giang.

Câu 12. Thắng lợi ở những địa phương nào trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 có tác động lớn đến các địa phương khác trong cả nước?

- A. Đồng Nai Thượng, Hà Tiên. B. Hà Nội, Huế, Sài Gòn.
C. Cao Bằng, Lạng Sơn, Sơn La. D. Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh.

Câu 13. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng về quá trình diễn ra giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Từ thành thị đến nông thôn, thắng lợi ở nông thôn có ý nghĩa quyết định.
B. Kết hợp giữa thành thị và nông thôn, thắng lợi ở thành thị có ý nghĩa quyết định.
C. Từ nông thôn đến thành thị; thắng lợi ở thành thị có ý nghĩa quyết định.
D. Kết hợp giữa thành thị và nông thôn, thắng lợi ở nông thôn có ý nghĩa quyết định.

Câu 14. Chiến dịch nào sau đây đã mở màn cho Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân năm 1975?

- A. Huế - Đà Nẵng. B. Tây Nguyên. C. Hồ Chí Minh. D. Quảng Trị.

Câu 15. Từ năm 1965-1968, ở miền Nam Việt Nam, đế quốc Mỹ đã thực hiện chiến lược chiến tranh nào?

- A. Đông Dương hóa chiến tranh. B. Chiến tranh đặc biệt.
C. Chiến tranh cục bộ. D. Việt Nam hóa chiến tranh.

Câu 16. Trong đường lối đổi mới đất nước (tháng 12/1986), Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương hình thành cơ chế kinh tế

- A. thị trường. B. tập trung. C. bao cấp. D. kế hoạch hóa.

Câu 17. Nhận xét nào sau đây là đúng về công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay?

- A. Đây là cuộc đổi mới từ dưới lên. B. Công cuộc cải cách rất triệt để.
C. Cuộc đổi mới đất nước toàn diện và đồng bộ. D. Còn nhiều hạn chế khó khắc phục.

Câu 18. Nội dung nào **không** phải là bài học kinh nghiệm rút ra từ công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986 đến nay)?

- A. Đổi mới phải tiến hành tuần tự từ kinh tế đến chính trị.
B. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong điều kiện mới.
C. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.
D. Đổi mới toàn diện và đồng bộ, có bước đi và biện pháp phù hợp.

Câu 19. Nét tương đồng về hoạt động đối ngoại của Nguyễn Ái Quốc và Phan Bội Châu là

- A. bước đầu kết nối cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.
B. nhận được sự viện trợ quân sự to lớn của các nước Đông Âu.
C. buộc Pháp phải trao trả độc lập thật sự cho nhân dân Việt Nam.
D. thành lập được lực lượng quân đội chính quy, dân quân, du kích.

Câu 20. Chủ trương đối ngoại của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa từ ngày 6/3/1946 đến trước ngày 19/12/1946 là

- A. Hòa với Trung Hoa Dân Quốc để đuổi Pháp về nước.
B. Kiên quyết kháng chiến đến cùng với kẻ thù.
C. Hòa với Pháp để đẩy Trung Hoa Dân Quốc về nước.
D. Cứng rắn không nhượng bộ với cả hai.

Câu 21. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, chủ trương “vừa đánh, vừa đàm” được mở ra từ thời điểm nào sau đây?

- A. 1965. B. 1968. C. 1973. D. 1975.

Câu 22. Nguyễn Ái Quốc đã gửi văn kiện nào tới Hội nghị Véc-xai năm 1919?

- A. Mấy ý nghĩa về vấn đề thuộc địa. B. Bản án chế độ thực dân Pháp.
C. Bản yêu sách của nhân dân An Nam. D. Kẻ cướp nói chuyện hòa bình.

Câu 23. Nội dung nào sau đây là vai trò của Hồ Chí Minh từ năm 1945 đến năm 1969?

- A. Lãnh đạo nhân dân cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.
B. Lãnh đạo nhân dân tiến hành kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.
C. Lãnh đạo nhân dân miền Bắc chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai của Mỹ.
D. Lãnh đạo nhân dân miền Nam chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai của Mỹ.

Câu 24. Nội dung nào sau đây ghi nhận Hồ Chí Minh là nhà lãnh đạo chủ chốt trong lịch sử dân tộc (từ năm 1945 đến năm 1969)?

-
- A. Chủ trì các hội nghị của Đảng, hoạch định đường lối cách mạng.
 - B. Chỉ huy các chiến dịch trong suốt cuộc kháng chiến chống Mỹ.
 - C. Kết nối phong trào cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.
 - D. Trực tiếp chỉ đạo cuộc Tổng tiến công và giải phóng Xuân 1975.

PHẦN II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Trong Cách mạng tháng Tám và kháng chiến chống Pháp có nhiều loại hình căn cứ địa, hậu phương: hậu phương chiến lược và hậu phương tại chỗ, ở cả rừng núi và đồng bằng, ở cả nông thôn và thành thị, từ cơ sở chính trị đến căn cứ địa, hậu phương, ở cả phía sau lưng ta và ở cả sau lưng địch trong lòng địch”.

(Vũ Quang Hiến, Đoàn Thị Yên (chủ biên), *Chiến tranh nhân dân Việt Nam thời kỳ 1945-1954* (Một số chuyên khảo), NXB Đại học Thái Nguyên, Thái Nguyên, 2021, tr.13)

- a) Đoạn tư liệu trên đề cập đến các loại hình căn cứ địa và hậu phương trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954).
- b) Hậu phương chiến lược trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) không phải là trận địa tiến công của kẻ thù để đạt được mục tiêu quân sự.
- c) Căn cứ địa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đều là nơi có thể bị đối phương bao vây, tiến công.
- d) Thời kỳ 1945-1954, hậu phương chiến tranh nhân dân ở Việt Nam là vùng tự do rộng lớn, ổn định về không gian trong suốt cuộc kháng chiến.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà là làm cho mục tiêu ấy được thực hiện có hiệu quả bằng những quan niệm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng* (khóa VI), ngày 29-3-1989, trích trong: *Văn kiện Đảng, Toàn tập*, tập 49, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, ...)

- a) Đổi mới cần gắn liền với điều chỉnh mục tiêu xã hội chủ nghĩa.
- b) Đổi mới để thực hiện có hiệu quả mục tiêu đi lên chủ nghĩa xã hội.
- c) Công cuộc Đổi mới để lại những bài học kinh nghiệm quý giá cho các nước.
- d) Xây dựng chủ nghĩa xã hội bằng những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Hội đồng Bảo an gồm 15 nước thành viên, trong đó có 5 nước ủy viên thường trực là: Mỹ, Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc và 10 thành viên không thường trực do Đại hội đồng Liên hợp quốc bầu ra với nhiệm kỳ hai năm trên cơ sở phân chia công bằng về mặt địa lý và có tính

tới sự đóng góp của những nước này cho tôn chỉ và mục đích của Liên hợp quốc và không được bầu lại nhiệm kỳ kế ngay sau khi mãn nhiệm”.

(Nguồn: Liên hợp quốc (UN), <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/ho-so-su-kien-nhan-chung/to-chuc-quoc-te/lien-hop-quoc-n-3283>, ra ngày Thứ Tư, 10/1/2018)

- a) Đoạn tư liệu trên đề cập đến vai trò của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc trong việc đảm bảo quyền con người, phát triển văn hóa, xã hội.
- b) Hội đồng Bảo an là cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc giữ vai trò trọng yếu trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới.
- c) Vị thế của các nước thành viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc phản ánh cán cân quyền lực của các cường quốc trong trật tự thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
- d) Theo nguyên tắc nhất trí giữa 5 nước Ủy viên thường trực, một quyết định của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc sẽ chắc chắn được thông qua khi không có nước nào bỏ phiếu chống.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Khi tôi độ mười ba tuổi, lần đầu tiên tôi được nghe ba chữ Pháp: Tự do - Bình đẳng - Bác ái. Đối với chúng tôi, người da trắng nào cũng là người Pháp. Người Pháp đã nói thế. Và từ thuở ấy, tôi rất muốn làm quen với nền văn minh Pháp, muốn tìm xem những gì ẩn đằng sau những chữ ấy.”

(Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 1, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.461)

- a) Nguyễn Ái Quốc sang phương Tây để tìm hiểu bản chất đằng sau ba chữ: Tự do - Bình đẳng - Bác ái.
- b) Nguyễn Ái Quốc sang phương Tây để cầu cứu nước Pháp giúp đỡ nhân dân Nam vượt qua khó khăn.
- c) Nguyễn Ái Quốc học hỏi kinh nghiệm của các bậc tiền bối đi trước sang phương Tây để cầu viện.
- d) Nguyễn Ái Quốc sang Pháp để tìm đường cứu nước vì nước Pháp là nước văn minh trên thế giới lúc bấy giờ.